BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TP.HCM

PHÒNG KHẢO THÍ - ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

--- oOo ---

LỊCH THI HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2019-2020

Hệ Cao Đẳng - các Khóa

THỨ-NGÀY	BUỔI- CA	TÊN HỌC PHẦN	HÌNH THỨC THI	Khóa/ Ngành/ Khoa	TÊN NHÓM LỚP HP	SL Sinh viên	PHÒNG	STT Bắt đầu	STT đến	Ghi chú
Hai 18/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Lập trình web về phía máy chủ	Viết	Các khóa/Các khoa	4930_LTWPMC_K18.CLC	32	A.503	1	32	
					0130_LTWPMC_K18.N1	37	A.504	1	37	
					0130_LTWPMC_K18.N2	28	A.505	1	28	
		Truyền số liệu			0230_TSL_K16.HL	2		1	2	
		Linh kiện điện tử			0230_LKĐT_K18.HL	15	A.506	1	15	
		Lập trình web về phía máy chủ			0130_LTWPMC_K17.HL	20		1	20	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Toán tài chính	Viết	Các khóa/Các khoa	0430_TTC_HK1.1920_K18	18	A.503	1	18	
		Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu			0330_QTCCUTC_HK1.1920_K18	19		1	19	
		Thống kê kinh doanh			0330_TKKD_HK1.1920_K18	19	A.504	1	19	
		Mạch điện			0230_MĐ_liên thông K7	1		1	1	
		Điện tử cơ bản			0230_ĐTCB_K19.ĐT	13		1	13	
		Hệ điều hành			0230_HĐH_HK1.1920_K18.N1	32	A.505	1	32	
	Chiều - Ca 3 (Từ 13h00')	Nghệ thuật chữ	Viết	Các khóa/Các Khoa	0130_NTC_K18	39	A.503	1	39	
						39	A.504	40	78	
		Kỹ thuật lập trình nâng cao			0130_KTLTnc_K16.HL	29	A.505	1	29	
					0130_KTLTnc_K16.HL(LT)	1		1	1	
	Chiều - Ca 4 (Từ 15h00')	Nguyên lý kế toán	Viết	Các khóa/Các Khoa	0530-NLKT-N1	41	A.503	1	41	
		Marketing căn bản			0530-MarCB-N1	46	A.504	1	46	
		SCADA			0230_SCADA_K16.HL	5	A.505	1	5	
		Truyền sóng			0230_TS_K16.HL	3		1	3	
		Sửa chữa Laptop			0230_SCLaptop _K18	22		1	22	

THỨ- NGÀY	BUỔI- CA	TÊN HỌC PHẦN	HÌNH THỨC THI	Khóa/ Ngành/ Khoa	TÊN NHÓM LỚP HP	SL Sinh viên	PHÒNG	STT Bắt đầu	STT đến	Ghi chú
Ba 19/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Quản lý dự án phần mềm	Viết	Các khóa/Các Khoa	0130_QLDAPM_K18	40	A.503	1	40	
						40	A.504	41	80	
						39	A.505	81	119	
					4930_QLDAPM_K18.CLC	32	A.506	1	32	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Kinh tế vi mô	Viết	Các khóa/Các khoa	0330_KTVM_HK1.1920_K19	40	A.503	1	40	
						39	A.504	41	79	
		Vận tải đa phương thức quốc tế			0330_VTDPTQT_HK1.1920_K18	19	A.505	1	19	
		Thư tín kinh doanh			0330_TTKD_HK1.1920_K15.HL	1		1	1	
		Vận tải và bảo hiểm			0330_VT&BH_HK1.1920_K18.HL	1		1	1	
	Chiều - Ca 3 (Từ 13h00')	Thiết kế số với Verilog	Viết	Các khóa/Các Khoa	0130_TKSVV_HK1.1920_K18	22	A.503	1	22	
		Chuyên đề chuyển mạch			0230_CĐCM_HK1.1920_K16.HL	1		1	1	
		CAD điện tử			0230_CDT_HK1.1920_K15.HL	1		1	1	
		An toàn điện			0230_ATD_HK1.1920_K16.HL	1		1	1	
		Lập trình nâng cao			0130_LTnc_HK1.1920_K18.D2	40	A.504	1	40	
		Quản trị học			0330_QTH_HK1.1920_K18	20	A.505	1	20	
		Quản lý chuỗi cung ứng và nguồn lực			0330_QLCCU&NL_HK1.1920_K18	16		1	16	
	Chiều - Ca 4 (Từ 15h00')	Đồ họa xử lý ảnh với Photoshop	Trên máy	Các khóa/Các Khoa	0330_DHXLAVP_HK1.1920_K19.N2	19	B.403	1	19	
					0330_DHXLAVP_HK1.1920_K19.N1	30	B.404	1	30	

THỨ-NGÀY	BUỔI- CA	TÊN HỌC PHẦN	HÌNH THỨC THI	Khóa/ Ngành/ Khoa	TÊN NHÓM LỚP HP	SL Sinh viên	PHÒNG	STT Bắt đầu	STT đến	Ghi chú
Năm 21/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Dữ liệu lớn	Viết	Các khóa/ Các khoa	4930_DLL_HK1.19_K18.CLC	32	A.503	1	32	
					0130_DLL_HK1.1920_K18.N1	38	A.504	1	38	
					0130_DLL_HK1.1920_K18.N3	39	A.505	1	39	
					0130_DLL_HK1.1920_K18.N2	28	A.506	31	28	
		Kỹ thuật điện			0230_KTD_HK1.1920_K16.HL	3		1	3	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Cấu trúc dữ liệu và thuật toán	Trên máy	Các khóa/ Các khoa	0130_CTDL&TT_HK1.1920_K16.HL	25	B.404	1	25	
					0130_CTDL&TT_HK1.1920_K16.HL(LT)	1		1	1	
		Hệ quản trị cơ sở dữ liệu			0130_HQTCSDL_HK1.1920_K18.D2	23	B.403	1	23	
						22	B.402	24	45	
	Chiều - Ca 3 (Từ 13h00')	Thiết kế chuyển động 2D với Adobe Flash	Trên máy	Các khóa/Các Khoa	0130_TKCD2DVAF_HK1.1920_K18.N1	24	B.402	1	24	
						15	B.403	25	39	
					0130_TKCD2DVAF_HK1.1920_K18.N2	31	B.404	1	31	
	Chiều - Ca 4 (Từ 15h00')	Thiết kế kế đồ họa với Corel Draw	Trên máy	Các Khóa/ Các Khoa	0130_TKĐHVCD_HK1.1920_K18.N1	12	B.402	25	36	
					0130_TKĐHVCD_HK1.1920_K18.N2	11		25	35	
					0130_TKĐHVCD_HK1.1920_K18.N1	24	B.404	1	24	
					0130_TKĐHVCD_HK1.1920_K18.N2	24	B.403	1	24	

THỨ- NGÀY	BUỔI- CA	TÊN HỌC PHẦN	HÌNH THỨC THI	Khóa/ Ngành/ Khoa	TÊN NHÓM LỚP HP	SL Sinh viên	PHÒNG	STT Bắt đầu	STT đến	Ghi chú
Sáu 22/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Lập trình thiết bị di động	Vấn đáp	Các Khóa/Các khoa	0130_LTTBDĐ_HK1.1920_K16.HL	24	B.404	1	24	
					0130_LTTBDĐ_HK1.1920_K16.HL(LT)	2		1	2	
		Quản trị bán hàng	Viết		0330_QTBH_HK1.1920_K18	14	A.503	1	14	
		Kinh doanh quốc tế			0330_KDQT_HK1.1920_K18	19		1	19	
		Thuế			0330_THUE_HK1.1920_K18.HL	1		1	1	
		Mạng cơ bản			0130_MCB_HK1.1920_K16.HL	22	A.504	1	22	
		Mạng thế hệ mới			0130_MTHM_HK1.1920_K16.HL	10		1	10	
		An toàn bảo mật hệ thống TMĐT			0130_ATBMHTTMĐT_HK1.1920_K16.HL	2	A.505	1	2	
		SQL Server			0130_SQLServer_HK1.1920_K14.HL	1		1	1	
		Vi điều khiển			0230_VĐK_HK1.1920_K18.HL	4		1	4	
		Thiết kê mạch tích hợp			0230_TKMTH_HK1.1920_K18.N1	23		1	23	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Lý thuyết mạch	Viết	Các khóa/Các khoa	0230_LTM_HK1.1920_K19.N1	22	A.503	1	22	
		Cơ sở dữ liệu Oracle			0130_CSDLOra_HK1.1920_K15.HL(LT)	2		1	2	
					0130_CSDLOra_HK1.1920_K15.HL	5		1	5	
		Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin			0130_PT&TKHTTT_HK1.1920_K16.HL	5		1	8	
		Hệ thống thanh toán điện tử			0430_HTTTĐT_HK1.1920_K18	14	A.504	1	14	
		Hàng hóa trong thương mại quốc tế			0330_HHTTMQT_HK1.1920_K18	19		1	19	
		Thị trường chứng khoán			0330_TTCK_HK1.1920_K14.hl	1	A.505	1	1	
		Quản trị sản xuất			0330_QTSX_HK1.1920_K16.HL	1		1	1	
		Kế toán tài chính 2			0530_KTTC2_HK1.1920_K18	4		1	4	
		Nguyên lý thống kê			0330_NLTK_HK1.1920_K18	15		1	15	
	Chiều - Ca 3 (Từ 13h00')	Cơ sở dữ liệu	Viết	Các khóa/Các khoa	0130_CSDL_HK1.1920_K18.HL	20	B.402	1	20	
						19	B.403	21	39	
		Lập trình Android nâng cao	Vấn đáp		0130_LTAnc_HK1.1920_K18.N1	23	B.404	1	23	

THỨ-NGÀY	BUỔI- CA	TÊN HỌC PHẦN	HÌNH THỨC THI	Khóa/ Ngành/ Khoa	TÊN NHÓM LỚP HP	SL Sinh viên	PHÒNG	STT Bắt đầu	STT đến	Ghi chú
Bảy 23/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Sổ sách kế toán	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0530_SSKT_HK1.1920_K18	18	B.602	1	18	
		Quản trị database server			0130_QTDS_HK1.1920_K18.N1	36	B.402	1	36	
		Công nghệ kiểm thử ứng dụng Android	Vấn đáp		0130_CNKTUDA_HK1.1920_K18.N1	26	B.404	1	26	
		Lập trình Java			0130_LTJ_HK1.1920_K16.HL	11	B.403	1	11	
		Nhập môn công nghệ phần mềm			0130_NMCNPM_HK1.1920_K16.HL(LT)	1		1	1	
					0130_NMCNPM_HK1.1920_K16.HL	3		1	3	
		Công nghệ phần mềm nâng cao			0130_CNPMnc_HK1.1920_K14.HL	1		1	1	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Quản trị mạng Windows	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0130_QTMW_HK1.1920_K18.N1	35	B.402	1	35	
		Hệ thống thông tin kế toán			0530_HTTTKT_HK1.1920_K18	19	B.403	1	19	
	Chiều - Ca 3 (Từ 13h00')	Công cụ kiểm lỗi lập trình	Vấn đáp	Các khóa/Các khoa	0130_CCKLLT_HK1.1920_K16.HL	23	B.404	1	23	
Hai 25/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Cấu trúc máy tinh	Viết	Các khóa/Các khoa	0130_CTMT_HK1.1920_K19.CLC	19	A.402	1	19	
					0130_CTMT_HK1.1920_K19.N14	14		1	14	
					0130_CTMT_HK1.1920_K19.N2	37	A.403	1	37	
					0130_CTMT_HK1.1920_K19.N3	33	A.503	1	33	
					0130_CTMT_HK1.1920_K19.N5	35	A.504	1	35	
					0130_CTMT_HK1.1920_K19.N6	30	A.505	1	30	
					0130_CTMT_HK1.1920_K19.N13	33	A.506	1	33	
					0130_CTMT_HK1.1920_K19.N4	29	A.507	1	29	
		Cơ sở kỹ thuật truyền thông vô tuyến			0230_CSKTTTVT_HK1.1920_K16.HL	1		1	1	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Đo lường & cảm biến	Viết	Các khóa/Các khoa	0230_DL&CB_HK1.1920_K16.N1	3	A.402	1	3	
		Cấu trúc máy tinh			'0130_CTMT_HK1.1920_K19.N7	29		1	29	
					'0130_CTMT_HK1.1920_K19.N8	30	A.403	1	30	
					'0130_CTMT_HK1.1920_K19.N9	31	A.503	1	31	
					'0130_CTMT_HK1.1920_K19.N10	31	A.504	1	31	
					'0130_CTMT_HK1.1920_K19.N11	33	A.505	1	33	
					'0130_CTMT_HK1.1920_K19.N12	34	A.506	1	34	
					'0130_CTMT_HK1.1920_K19.D3	47	A.507	1	47	

THỨ-NGÀY	BUỔI- CA	TÊN HỌC PHẦN	HÌNH THỨC THI	Khóa/ Ngành/ Khoa	TÊN NHÓM LỚP HP	SL Sinh viên	PHÒNG	STT Bắt đầu	STT đến	Ghi chú
Ba 26/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Xuất bản truyền thông với Adobe Indesign	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0130_XBTTVAI_HK1.1920_K18.N1	34	B.404	1	34	
		Lập trình giao diện web	Vấn đáp		4930_LTGDW_HK1.1920_K18.CLC	32	A.402	1	32	
					0130_LTGDW_HK1.1920_K18.N2	31		1	31	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Xuất bản truyền thông với Adobe Indesign	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0130_XBTTVAI_HK1.1920_K18.N2	39	B.404	1	39	
	Chiều - Ca 3 (Từ 13h00')	CCNA3	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0130_CCNA3_HK1.1920_K18.N1	27	B.404	1	27	
					0130_CCNA3_HK1.1920_K18.N2	12	B.403	1	12	
		Lập trình giao diện web	Vấn đáp		0130_LTGDW_HK1.1920_K18.N1	40	A.402	1	40	
		Xây dựng website với mã nguồn mở PHP			0130_XDWVMNMPHP_HK1.1920_K16.HL	3		1	3	
Tư 27/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Cơ sở lập trình	Viết	Các khóa/Các khoa	'0130_CSLT_K19.N2	32	A.401	1	32	
					'0130_CSLT_K19.N3	33	A.402	1	33	
					'0130_CSLT_K19.N4	33	A.403	1	33	
					'0130_CSLT_K19.N5	32	A.503	1	32	
					'0130_CSLT_K19.N6	33	A.504	1	33	
					'0130_CSLT_K19.N6(LT)	1		1	1	
					'0130_CSLT_K19.D3.N2	21	A.505	1	21	
					'0130_CSLT_K19.D3.LT	1		1	1	
					'0130_CSLT_K19.N14	13		1	13	
					'0130_CSLT_K19.CLC	16	A.506	1	16	
					'0130_CSLT_K19.D3.N1	24		1	24	
					"0130_CSLT_K18.HL	27	A.507	1	27	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Cơ sở lập trình	Viết	Các khóa/Các khoa	'0130_CSLT_K19.N7	30	A.401	1	30	
					'0130_CSLT_K19.N8	30	A.402	1	30	
					'0130_CSLT_K19.N9	30	A.503	1	30	
					'0130_CSLT_K19.N10	31	A.504	1	31	
					'0130_CSLT_K19.N11	33	A.505	1	33	
					'0130_CSLT_K19.N12	34	A.506	1	34	
					'0130_CSLT_K19.N13	33	A.507	1	33	

THỨ- NGÀY	BUỔI- CA	TÊN HỌC PHẦN	HÌNH THỨC THI	Khóa/ Ngành/ Khoa	TÊN NHÓM LỚP HP	SL Sinh viên	PHÒNG	STT Bắt đầu	STT đến	Ghi chú
Năm 28/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Tin học	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0130_TH__K19.N3.2	14	B.201	25	38	
					0130_TH__K19.N4.1	22	B.402	1	22	
					0130_TH__K19.N4.2	7	B.403	23	29	
					0130_TH__K19.N2.2	8		25	32	
					0130_TH__K19.N2.1	24	B.404	1	24	
					0130_TH__K19.N3.1	24	B.602	1	24	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Tin học	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0130_TH__K19.N5.2	14	B.201	25	38	
					0130_TH__K19.N6.1	22	B.402	1	22	
					0130_TH__K19.N6.2	8	B.403	23	30	
					0130_TH__K19.N7.2	9		23	31	
					0130_TH__K19.N7.1	22	B.404	1	22	
					0130_TH__K19.N5.1	24	B.602	1	24	
Sáu 29/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Tin học	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0130_TH__K19.N8.2	14	B.201	25	38	
					0130_TH__K19.N9.1	22	B.402	1	22	
					0130_TH__K19.N9.2	13	B.403	23	35	
					0130_TH__K19.N10.2	10		23	32	
					0130_TH__K19.N10.1	22	B.404	1	22	
					0130_TH__K19.N8.1	24	B.602	1	24	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Tin học	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0130_TH__K19.N12.2	12	B.201	23	34	
					0130_TH__K19.N11.1	22	B.402	1	22	
					0130_TH__K19.N11.2	11	B.403	23	33	
					0130_TH__K19.N13.2	9		25	33	
					0130_TH__K19.N13.1	24	B.404	1	24	
					0130_TH__K19.N12.1	22	B.602	1	22	

THỨ-NGÀY	BUỔI- CA	TÊN HỌC PHẦN	HÌNH THỨC THI	Khóa/ Ngành/ Khoa	TÊN NHÓM LỚP HP	SL Sinh viên	PHÒNG	STT Bắt đầu	STT đến	Ghi chú
Bảy 30/11/2019	Sáng - Ca 1 (Từ 07h30')	Tin học	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0130_TH__K19.CLC	16	B.402	1	16	
					0130_TH__K19.D3.N1	22	B.403	1	22	
					0130_TH__K19.D3.N2	24	B.404	1	24	
					0130_TH__K19.N14	23	B.602	1	23	
	Sáng - Ca 2 (Từ 09h30')	Tin học	Trên máy	Các khóa/Các khoa	0130_TH__K19.QTTC.N1a.1	24	B.402	1	24	
					0130_TH__K19.QTTC.N1a.2	5	B.403	25	29	
					0130_TH__K19.QTTC.N1b	16		1	16	
					0130_TH__K19.QTTC.N2	26	B.404	1	26	

Chú ý:

- Sinh viên phải đóng học phí trước khi thi, trong thời gian thi không giải quyết đóng học phí.

- Sinh viên khi đi thi phải mang theo Thẻ Sinh viên hoặc CMND.

- Sinh viên cần chép kỹ lịch thi về thời gian thi, phòng thi để tránh đến trễ giờ thi.

- Tất cả các câu hỏi thắc mắc liên quan đến lịch thi sinh viên vui lòng liên hệ Phòng KT-ĐBCL (Bộ phận Khảo thí) để được giải đáp.

TP.HCM, ngày 28 tháng 10 năm 2019

Ban Giám Hiệu	Phòng KT-ĐBCL	Lập bảng
(Đã duyệt)	(Đã ký)	(Đã ký)